

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG TÈ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HSST

Ngày: 20/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lý Thị The; Ông Nguyễn Xuân Định.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên tòa:**  
Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Thàng Phì N, tên gọi khác Không- sinh năm 1984, tại huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã P, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi ở: Bản N, xã P, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Thàng Xa Đ và con bà: Giàng Ca L (cả hai đều đã chết); Bị cáo có chồng là: Ly Khừ C, sinh năm 1979 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Muờng Tè có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Đức Tùng. Luật sư cộng tác viên tại trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Ly Pó Xá, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Muờng Tè, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/4/2022, Thành Phì N, sinh năm 1984, trú tại bản N, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu một mình đi bộ từ nhà vào một khe suối trong bản N để lấy củi. Khi đi đến gần khe suối, N gặp một người đàn ông lạ mặt, khoảng 50 tuổi. Qua trao đổi, N đã mua được của người đàn ông này một gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 1.500.000 đồng về để sử dụng. Mua được Heroine, N không đi lấy củi nữa mà đi thẳng lên lán nương của gia đình thuộc bản N. Khi đến lán nương, quan sát thấy không có ai trong lán nên N đã lấy gói Heroine mua được chia thành 164 gói riêng biệt, mỗi gói đều được gói lại bên ngoài bằng một mảnh nilon màu xanh. Sau đó, N đã lấy một gói ra sử dụng ngay tại lán nương, 163 gói Heroine còn lại, N chia thành hai phần: Phần thứ nhất gồm 07 gói, N gói chung lại bằng một mảnh nilon màu xanh rồi cất giấu vào trong chiếc ví thỏ cảm mà N đeo trên người; phần thứ hai là 156 gói Heroine còn lại, N gói chung lại bằng 01 mảnh nilon màu xanh. Sau đó, N dùng một chiếc quần dài màu đen quần lại và cho vào trong một chiếc túi làm bằng bao tải màu xanh trắng rồi đem cất giấu trên trần lán (*trần lán được làm bằng bạt*). Hồi 21 giờ 35 phút ngày 04/4/2022, khi N đang ở trong lán nương thì bị tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng là 07 gói Heroine mà N đang cất giấu trong ví thỏ cảm đeo bên người. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N, Cơ quan điều tra còn phát hiện thu giữ 156 gói Heroine còn lại mà N đang cất giấu trên trần lán. Cơ quan điều tra đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét đối với Thành Phì N và niêm phong số vật chứng đã thu giữ được theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 34 ngày 05/4/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 163 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Thành Phì N có tổng khối lượng là 26,68 gam (*trong đó 07 gói thu giữ trong khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,7 gam; 156 gói thu giữ khi khám xét có tổng khối lượng là 25,98 gam*).

Tại bản kết luận giám định số 303 ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 163 mẫu chất bột khô, màu trắng (ký hiệu từ mẫu 01 đến mẫu 163) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Về vật chứng của vụ án: 26,68 gam Heroine; 165 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc quần dài màu đen; 01 chiếc ví thỏ cảm và 01 chiếc túi làm bằng bao tải màu xanh trắng. Trong số 26,68 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã trích 16,46 gam gửi

đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Các vật chứng còn lại đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 70/CT- VKSMT ngày 24/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Thành Phì N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thành Phì N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thành Phì N từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 10,22 gam Heroine vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành. Đối với 165 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc quần dài màu đen; 01 chiếc ví thổ cẩm; 01 chiếc túi làm bằng bao tải màu xanh trắng đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, ít hiểu biết pháp luật, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án phù hợp, thấp nhất của khung hình phạt và xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí không bổ sung gì vào bản luận cứ và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 21 giờ 35 phút, ngày 04/4/2022, tại lán nương của mình thuộc bản N, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Thành Phì N đang tàng trữ trái phép 07 gói Heroine với tổng khối lượng là 0,7 gam để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của N, Cơ quan điều tra còn phát hiện N đang tàng trữ trái phép 156 gói Heroine với tổng khối lượng là 25,98 gam để sử dụng. Tổng khối lượng Heroine mà N tàng trữ trái phép để sử dụng là 26,68 gam. Số Heroine thu giữ của N khi bắt quả tang và khi khám xét có chung một nguồn gốc.

Hành vi nêu trên của bị cáo Thành Phì N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù

hợp, Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là chưa đảm bảo tính răn đe nên Hội đồng xét xử không chấp nhận

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Theo lời khai của Thành Phi N thì bị cáo mua của người đàn ông lạ mặt, không rõ địa chỉ, tên tuổi. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên không thể xem xét xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: 165 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc quần dài, màu đen; 01 chiếc túi thổ cẩm, nhiều màu sắc, có dây đeo; 01 chiếc túi làm bằng bao tải màu xanh, trắng tất cả đều không còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

Số Heroine còn lại 10,22 gam được gói lại bằng một mảnh giấy màu trắng, ký hiệu gói 08 và được niêm phong trong một phong bì công văn do Công an huyện Mường Tè phát hành. Mặt trước phong bì ghi: “10,22 gam vật chứng còn lại của Thành Phi N” đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Thành Phi N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Thành Phi N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 165 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc quần dài, màu đen; 01 chiếc túi thổ cẩm, nhiều màu sắc, có dây đeo; 01 chiếc túi làm bằng bao tải màu xanh, trắng; 10,22 gam Heroine được gói lại bằng một mảnh giấy màu trắng, ký hiệu gói 08 và được niêm phong trong một phong bì công văn do Công an huyện Mường Tè phát hành. Mặt trước phong bì ghi: “10,22 gam vật chứng còn lại của Thành Phì N”.

*(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 24/8/2022).*

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo; người bào chữa (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Bình**